TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: 1570/2018/QĐST – HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Biên Hòa, ngày 23 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2333/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ bà Trần Thị Thu S, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên đều thống nhất thuận tình ly hôn để trả tự do cho nhau.

[2]. Về con chung: giữa ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S có 02 (hai) con chung là các cháu Nguyễn Trần T, sinh ngày: 28/10/1987 và Nguyễn Thanh Th, sinh ngày: 07/6/1990. Các cháu đều đã trên 18 (mười tám) tuổi và có khả năng lao động nên ông H và bà S không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4]. Về nợ chung: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S phải nộp theo đúng quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: 02 (hai) cháu Nguyễn Trần T, sinh ngày: 28/10/1987 và Nguyễn Thanh Th, sinh ngày: 07/6/1990 đều đã trên 18 (mười tám) tuổi và có khả năng lao động nên ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S tự thỏa thuận, giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị Thu S mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) (đã nộp tại Biên lai thu tiền số 9492 ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Thành Tân